

Số: /TB-UBND

TP. Trà Vinh, ngày tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc tuyển dụng viên chức (giáo viên) năm 2023

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Thực hiện Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 14/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh về việc tuyển dụng viên chức năm 2023; Công văn số 1901/SNV-TCCC ngày 23/11/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023;

Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh thông báo tuyển dụng viên chức (giáo viên) năm 2023, cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CẦN TUYỂN ỨNG VỚI TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm trong các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở thành phố Trà Vinh là **57** chỉ tiêu, gồm: Giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở của thành phố (đính kèm danh sách).

II. SỐ LƯỢNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM THỰC HIỆN VIỆC XÉT TUYỂN

- Vị trí việc làm giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26): 21 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29): 26 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32): 10 chỉ tiêu.

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu của vị trí tuyển dụng:

Về trình độ chuyên môn đối với vị trí tuyển dụng viên chức là giáo viên:

Đã có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm thuộc ngành, chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm giáo viên cần tuyển hoặc đại học ngành, chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm giáo viên cần tuyển và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo yêu cầu của vị trí việc làm giáo viên cần tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng bằng chuyên môn sau đại học để đăng ký dự tuyển thì ngành, chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ đại học phải phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp được sử dụng để đăng ký dự tuyển thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, chứng nhận theo quy định.

- Về chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm: Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm phải đảm bảo theo hướng dẫn tại Công văn số 336/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc một số nội dung liên quan đến trình độ chuẩn được đào tạo và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

IV. THỜI HẠN, ĐỊA CHỈ VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN; SỐ ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH CỦA BỘ PHẬN ĐƯỢC PHÂN CÔNG TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển:

a) Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính (đính kèm mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức năm 2023).

b) Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức của người đăng ký dự tuyển kể từ **ngày 20/12/2023 đến hết ngày 20/01/2024**.

c) Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Trà Vinh (Số 166, đường Lê Lợi, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh).

2. Số điện thoại cố định của bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

Số điện thoại của Bộ phận tổ chức Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Trà Vinh tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: **0294.3841019**.

V. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG XÉT TUYỂN; ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC; XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC; THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN

1. Hình thức và nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức (giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) được thực hiện qua 2 vòng theo quy định tại Khoản 4 Điều 15 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, như sau:

a) Vòng 1:

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

b) Vòng 2:

Đối với các vị trí việc làm là giáo viên mầm non hạng III, giáo viên tiểu học hạng III, giáo viên trung học cơ sở hạng III, Hội đồng tuyển dụng viên chức quyết định hình thức thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển (sẽ có thông báo cụ thể đối với từng vị trí việc làm).

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng **7,5** điểm vào kết quả điểm thực hành tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị được ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng **5** điểm vào kết quả điểm thực hành tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng **2,5** điểm vào kết quả điểm thực hành tại vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, như sau:

- a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:
 - Có kết quả điểm thực hành tại vòng 2 theo quy định này đạt từ **50** điểm trở lên.
 - Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên tại Khoản 2 Mục IV Thông báo này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.
- b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thực hành vòng 2 cộng với điểm ưu tiên tại Khoản 2 Mục V Thông báo này (nếu có điểm ưu tiên) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức (Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh) quyết định người trúng tuyển.
- c) Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại Khoản 2 Mục V Thông báo này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thực hành tại vòng 2.
- d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Thời gian và địa điểm xét tuyển:

- a) Thời gian xét tuyển: Dự kiến tổ chức xét tuyển trong tháng 3 năm 2024 (Hội đồng tuyển dụng viên chức thành phố Trà Vinh sẽ có thông báo cụ thể về thời gian xét tuyển viên chức).
- b) Địa điểm xét tuyển: Hội đồng tuyển dụng viên chức thành phố Trà Vinh sẽ có thông báo cụ thể về địa điểm xét tuyển viên chức.

Trên đây là nội dung Thông báo của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh về tuyển dụng viên chức năm 2023./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo TPTV;
- Phòng Nội vụ TPTV;
- Phòng Văn hóa và Thông tin TPTV;
- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao TPTV;
- UBND phường, xã;
- Các trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở của thành phố có nhu cầu tuyển dụng;
- LĐVP, NC, VX;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tâm

DANH SÁCH

Nhu cầu tuyển dụng viên chức (giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) năm 2023 của thành phố Trà Vinh

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh)

Số TT	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng (vị trí dự tuyển)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký tuyển dụng viên chức về trình độ chuyên môn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Trường Mầm non Hoa Hồng	Giáo viên mầm non	04	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
2	Trường Mầm non Hòa Mi	Giáo viên mầm non	02	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
3	Trường Mầm non Ánh Dương	Giáo viên mầm non	01	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
4	Trường Mẫu giáo Măng Non	Giáo viên mầm non	01	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
5	Trường Mẫu giáo Tuổi Xanh	Giáo viên mầm non	03	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
6	Trường Mầm non Hướng Dương	Giáo viên mầm non	02	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
7	Trường Mẫu giáo Tuổi Ngọc	Giáo viên mầm non	02	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
8	Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ	Giáo viên mầm non	02	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	

Số TT	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng (vị trí dự tuyển)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký tuyển dụng viên chức về trình độ chuyên môn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
9	Trường Mẫu giáo Hoa Sen	Giáo viên mầm non	01	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	
10	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
		Giáo viên dạy môn Thể dục	01	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm Thể dục trở lên hoặc bằng Đại học chuyên ngành Thể dục thể thao kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
11	Trường Tiểu học Lương Định Của	Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
12	Trường Tiểu học Hùng Vương	Giáo viên tiểu học	01	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
13	Trường Tiểu học Lương Thế Vinh	Giáo viên dạy môn Mỹ thuật	01	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Mỹ thuật trở lên hoặc có bằng Đại học Mỹ thuật kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
14	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
15	Trường Tiểu học Kiên Thị Nhẫn	Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
		Giáo viên dạy môn Thể dục	01	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm Thể dục trở lên hoặc bằng Đại học chuyên ngành Thể dục thể thao kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	

Số TT	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng (vị trí dự tuyển)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký tuyển dụng viên chức về trình độ chuyên môn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Giáo viên dạy môn Ngữ văn Khmer.	01	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm Ngữ văn Khmer trở lên hoặc bằng Đại học chuyên ngành Khmer ngữ kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
16	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
17	Trường Tiểu học Nguyễn Hiền	Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
18	Trường Tiểu học Trần Văn Ân	Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
		Giáo viên dạy môn Ngữ văn Khmer.	01	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm Ngữ văn Khmer trở lên hoặc bằng Đại học chuyên ngành Khmer ngữ kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
19	Trường Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên tiểu học	03	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
		Giáo viên dạy môn Thể dục	01	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm Thể dục trở lên hoặc bằng Đại học chuyên ngành Thể dục thể thao kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
20	Trường Mẫu giáo - Tiểu học – Tung học cơ sở Võ Thị Sáu	Giáo viên mầm non	03	Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.	

Số TT	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng (vị trí dự tuyển)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký tuyển dụng viên chức về trình độ chuyên môn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Giáo viên tiểu học	02	Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục Tiểu học trở lên.	
		Giáo viên dạy môn Giáo dục công dân	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục công dân trở lên.	
21	Trường THCS Lý Tự Trọng	Giáo viên dạy môn Ngữ Văn	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Ngữ văn trở lên hoặc có bằng Đại học Ngữ văn kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
		Giáo viên dạy môn Lịch sử	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Lịch sử trở lên hoặc có bằng Đại học chuyên ngành Lịch sử kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
		Giáo viên dạy môn Địa lý	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Địa lý trở lên.	
		Giáo viên dạy môn Thể dục	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm Thể dục trở lên hoặc bằng Đại học chuyên ngành Thể dục thể thao kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
22	Trường THCS Trần Quốc Tuấn	Giáo viên dạy môn Ngữ Văn	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Ngữ văn trở lên hoặc có bằng Đại học Ngữ văn kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
23	Trường THCS Minh Trí	Giáo viên dạy môn Ngữ Văn	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Ngữ văn trở lên hoặc có bằng Đại học Ngữ văn kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ	

Số TT	Đơn vị dự tuyển	Vị trí tuyển dụng (vị trí dự tuyển)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp bổ nhiệm khi trúng tuyển	Phương thức tuyển dụng	Điều kiện đăng ký tuyển dụng viên chức về trình độ chuyên môn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
						vụ sự phạm.	
		Giáo viên dạy môn Lịch sử	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Lịch sử trở lên hoặc có bằng Đại học chuyên ngành Lịch sử kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	
		Giáo viên dạy môn Giáo dục công dân	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng cử nhân (đại học) sư phạm Giáo dục công dân trở lên.	
		Giáo viên dạy môn Thể dục	01	Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32	Xét tuyển	Có bằng tốt nghiệp Đại học Sư phạm Thể dục trở lên hoặc bằng Đại học chuyên ngành Thể dục thể thao kèm theo chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.	

Tổng số có **57** chỉ tiêu tuyển dụng viên chức năm 2023, trong đó:

- Vị trí việc làm Giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26): 21 chỉ tiêu (bao gồm 03 giáo viên mầm non tại Trường MG-TH-THCS Võ Thị Sáu).
- Vị trí việc làm Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29): 26 chỉ tiêu. (bao gồm 02 giáo viên tiểu học tại Trường MG-TH-THCS Võ Thị Sáu).
- Vị trí việc làm Giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32): 10 chỉ tiêu.